

Quy trình canh tác lúa 03 giảm 03 tăng

Để góp phần nâng cao hơn nữa hiệu quả của việc trồng lúa nhằm tăng thu nhập cho những nông dân và bảo vệ môi trường, tiến tới xây dựng nền nông nghiệp bền vững. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã quyết định thành lập và xây dựng chương trình 3 Giảm - 3 Tăng áp dụng cho canh tác lúa. 3 giảm trong sản xuất lúa tức là phải: - Giảm lượng giống gieo sạ. - Giảm lượng thuốc trừ sâu bệnh. - Giảm lượng phân đạm. 3 Tăng tức là: - Tăng năng suất lúa. - Tăng chất lượng lúa gạo. - Tăng hiệu quả kinh tế.

I. Chuẩn bị giống:

Giống tốt là tiền đề làm ổn định năng suất. Do đó chúng ta nên chọn giống thích hợp cho từng mùa vụ và giống phải đạt ít nhất một số tiêu chuẩn sau:

- Giống có độ thuần cao, cỡ hạt đồng nhất.
- Giống phải sạch bệnh.
- Sạch hạt cỏ dại và lúa cỏ.
- Giống có tỷ lệ nảy mầm trên 90%.

II. Chuẩn bị đất:

- Thời vụ gieo trồng rất quan trọng. Xuống giống đúng thời vụ giúp cây lúa tránh được một số dịch hại nguy hiểm như bù lạch, rầy cánh trắng, nhện gié, bệnh vàng lá lúa, ... Thời tiết thuận lợi giúp cây lúa phát triển tốt cho năng suất cao. Vụ Đông Xuân xuống giống từ 15/11 - 15/12, vụ Hè Thu xuống giống từ 15/4 - 15/5.

- Vệ sinh đồng ruộng dọn sạch cỏ dại và tàn dư sâu bệnh trên ruộng. Nhất là trong vụ Hè Thu nên đốt đồng, cày bừa phơi đất cũng là biện pháp kỹ thuật giúp cho lúa phát triển tốt và đồng thời tránh được ngộ độc hữu cơ cho cây lúa ở giai đoạn sau góp phần làm ổn định năng suất.

- Trang mặt đất bằng phẳng, đánh đường nước kỹ, tạo điều kiện cho hạt giống mọc tốt ngay từ đầu, thuận lợi cho việc sử dụng thuốc trừ cỏ, khống chế cỏ bằng nước và áp dụng kỹ thuật rút nước ở giai đoạn lúa 30 ngày.

- Bắt ốc bươu vàng để làm giảm mật độ ốc trên ruộng, tránh bị thiệt hại do ốc ở giai đoạn sau.

- Đất chủ động được nước để tiện lợi cho việc đưa nước vào ruộng, bón phân đúng vào giai đoạn cần thiết của cây lúa.

III. Chuẩn bị xuống giống:

1. Ngâm ủ giống:

- 100 – 120 kg / ha giống đối với ruộng sạ thẳng.
- 70 – 100 kg / ha giống đối với ruộng sạ hàng.
- Giống trước khi ngâm, cần phải loại bỏ những hạt lép lửng.
- Xử lý hạt giống bằng hóa chất để phá miên trạng và tiêu diệt mầm bệnh trên hạt giống.

2. Mật độ sạ:

Mật độ sạ thích hợp sẽ đạt năng suất tối đa, mật độ sạ quá cao hoặc quá thấp, năng suất giảm. Mật độ bông lúa để đạt năng suất cao, từ 500 – 600 bông / m².

3. Diệt cỏ trên ruộng lúa:

Nên sử dụng thuốc diệt cỏ tiền nảy mầm vì:

- Điều kiện đất thâm canh bằng phẳng rất thuận lợi cho việc sử dụng thuốc cỏ tiền nảy mầm.

- Tránh được sự cạnh tranh về dinh dưỡng giữa cây lúa và cây cỏ, tạo điều kiện cho lúa mọc tốt và mọc khỏe ngay từ đầu.

- Nên sử dụng thuốc diệt cỏ Sofit sớm ngay khi sạ hoặc trễ lắm 1 ngày sau sạ để vừa diệt cỏ và lúa cỏ trên ruộng.

Chú ý: 5 - 7 ngày sau khi sạ, nếu đất khô, cần đưa nước vào để làm gia tăng hiệu lực của thuốc.

IV. Chăm sóc và bón phân:

* Tác dụng một số loại phân:

- Phân đạm: Giúp cây lúa phát triển thân, lá, cây to khỏe cho bông lớn. Bón đạm theo bảng so màu lá lúa. Tránh bón lai rai, bón dư đạm nhất là ở giai đoạn sau, sẽ làm cho lúa bị lép nhiều.

- Phân lân: Giúp cây lúa phát triển tốt bộ rễ, nảy chồi tốt, hạ phèn. Bón lót hoặc bón hết lượng lân vào đợt 1 và đợt 2.

- Phân Kali: Giúp cây lúa hút các chất dinh dưỡng được tốt hơn, làm cứng cây, chịu hạn tốt, vận chuyển các chất đường bột tốt (hạt lúa vào chắc nhanh). Bón vào đợt 1 và đợt 3.

- Sử dụng kích thích tố: Để điều khiển chồi hữu hiệu, số hạt chắc trên bông, giúp cây lúa phát triển tốt đạt năng suất cao, muốn sử dụng thành công kích thích tố, ta cần chọn quy trình canh tác phù hợp thì việc điều khiển ở từng giai đoạn được dễ dàng hơn.

* 4 điều cần lưu ý khi sử dụng kích thích tố là:

- Ruộng phải có bón phân.

- Ruộng phải có nước.

- Phun đúng giai đoạn ta cần điều khiển.

- Phun thuốc kích thích đúng nồng độ, phun quá liều sẽ phản tác dụng.

* Phân vi lượng: Được coi như là chất xúc tác hoặc chất kích thích làm cho cây phát triển tốt. Cây sử dụng với 1 lượng rất ít nhưng không thể thiếu được vì nếu thiếu phân vi lượng sẽ làm cản trở quá trình sinh trưởng của cây hoặc làm rối loạn sinh lý cây làm giảm năng suất.

* Trong quá trình canh tác lâu năm, cây trồng lấy đi các nguyên tố vi lượng rất nhiều mà không có nguồn bù đắp trở lại. Do đó đất dễ bị thiếu một số chất vi lượng. Tùy theo chân đất và giai đoạn sinh trưởng của cây mà phân vi lượng cần phải bổ sung như sau:

- Đất trũng, đất nà, đất không thoát nước được, thiếu Đồng.

- Đất phèn thiếu Đồng, Kẽm, Molipden.

- Đất kiềm hay đất nhẹ thiếu Kẽm, Bo, Mangan, Ma-giê.

- Đất bón nhiều Lân thiếu Kẽm.

- Đất bón nhiều Kali thiếu Magie, Natri.

- Giai đoạn đầu cây lúa cần Kẽm, Mangan, Ma-giê.

- Giai đoạn ra hoa cần Bo, Molipden.

* Việc nắm vững quy luật phát triển chồi hữu hiệu, giai đoạn cực trọng tạo năng suất của cây lúa từ đó chúng ta bón phân đúng lúc cây lúa cần và tác động của phân bón đạt hiệu quả cao góp phần tăng năng suất. Tránh lãng phí trong sản xuất.

Đối với cây lúa chúng ta có thể chia ra các đợt bón phân như sau:

- Đợt 1: 7 - 10 ngày sau sạ: Nên bón phân đợt 1 sớm nhằm giúp cây lúa phát triển tốt ngay từ đầu. Bón Urea + Lân, nếu cần thiết bón thêm Kali. Chú ý: Tới

ngày bón phân, ruộng chưa có nước, không bón được. Để tránh cây lúa bị mất sức, chúng ta phun phân bón lá. Sau đó có nước, ta bón phân bình thường. Bù lạch gây hại.

- Đợt 2: 18 - 22 ngày sau sạ:

Bón Urea + Lân (DAP)

Giai đoạn cây ra chồi hữu hiệu (điều chỉnh mật độ chồi hữu hiệu để đảm bảo số bông trên m² sau này

+ Giai đoạn điều chỉnh độ đồng đều của ruộng lúa. (bón và áo những chỗ lúa xấu).

+ Đối với ruộng sạ mật độ thấp hoặc giống nảy chồi kém, chúng ta sử dụng thuốc kích thích phun ngay sau khi bón phân để làm gia tăng số chồi hữu hiệu. Thuốc sử dụng có thể là Atonik pha 10cc cho bình 16 lít mỗi công 1.000 m² phun 2 bình (lưu ý khi phun thuốc kích thích, ruộng phải có nước, phân bón, và khi phun phải giữ đúng nồng độ của thuốc. Nếu phun quá liều, sẽ làm phản tác dụng) Rút nước giữa vụ là biện pháp kỹ thuật quan trọng, rút cạn nước cho đến khi đất khô nứt như dấu chân chim càng tốt. Tùy theo giống lúa dài ngày hay ngắn ngày, giống nảy chồi kém hay giống nảy chồi mạnh mà chúng ta có thể rút nước trong khoảng 25 – 30 ngày sau sạ nhằm:

+ Hạn chế chồi vô hiệu mọc, giúp cây lúa tập trung dinh dưỡng nuôi chồi hữu hiệu.

+ Hạn chế lá ú ở giai đoạn sau, cây lúa được thông thoáng ít bị sâu bệnh gây hại.

+ Giúp cây lúa phát triển tốt bộ rễ, rễ ăn sâu hơn, hút nhiều dinh dưỡng nuôi bông, cây lúa cứng cáp hơn tránh đổ ngã ở giai đoạn sau.

+ Tiêu các chất độc đã sản sinh trong môi trường yếm khí do đất bị ngập nước lâu ngày.

Chú ý: Sâu đục thân, sâu phao, sâu cuốn lá, bệnh đạo ôn.

- Đợt 3: Áp dụng theo nguyên tắc không ngày không số. Sau khi chúng ta rút nước giữa vụ, để lúa vàng 2/3 miếng ruộng, chúng ta cho nước vào và bón phân đợt 3. Tùy theo ngày chuyển vàng mà lượng phân bón sẽ thay đổi khác nhau (chú ý lúa còn xanh không nên bón phân chờ lúa chuyển vàng ta mới bón vì lúa còn xanh ta bón phân vào tỷ lệ hạt lép trên bông sẽ gia tăng). Sau đó giữ nước đến lúa chín vì ở giai đoạn này nếu để ruộng khô thiếu nước lúa bị lép. Ở giai đoạn này chúng ta có thể sử dụng thuốc kích thích sinh trưởng phun ngay khi bón phân đợt 3, giúp cây lúa hút dinh dưỡng mạnh hơn và bảo đảm được số hạt chắc trên bông.

Chú ý: Bệnh đốm vằn, đạo ôn, sâu cuốn lá, rầy nâu.

- Đợt 4: 60 - 70 ngày sau sạ: Nếu cần thiết khi lúa có triệu chứng thiếu phân ở giai đoạn lúa trở lợt sệt, ta mới bón thêm mỗi công 1.000 m² từ 2 - 3 kg phân Urea. Giữ nước đến lúc lúa chín. Chú ý: Bệnh đạo ôn, vàng lá, đốm vằn, lem lép, sâu cuốn lá, rầy nâu.

V. Thu hoạch:

Khi bông lúa bắt đầu chuyển vàng, đỏ đuôi bông cái, trước khi thu hoạch 7 ngày, chúng ta rút cạn nước để thu hoạch được dễ dàng.